

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HSST

Ngày: 18/4/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú

Bà Đồng Thị Thanh Hương

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 04/4/2019 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Ngọc L** - sinh năm 1987. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKNKTT: Số nhà 04, ngõ 594, phố H, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Vũ Ngọc Đ và bà Vũ Thị C. Vợ: Chu Thị Thanh H - sinh năm 1987 (đã ly hôn). Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014 (hiện đang ở với Vũ Ngọc L). Tiền án, tiền sự: Chưa có

Về nhân thân: Bản án số 02/2012/HSST ngày 18/01/2012, Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2019 đến ngày 02/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. **Nguyễn Văn C** - sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKNKTT: Thôn C 1, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị P. Vợ: Lã Thị H. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Về nhân thân: Ngày 06/8/2010 bị cáo C bị Công an thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính phạt tiền về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2019 đến ngày 02/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. **Nguyễn Thành L** - sinh năm 1979. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Thiện K và bà Đinh Thị V. Vợ: Nguyễn Thị T. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Về nhân thân: Bản án số 74/2006/HSST ngày 27/6/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2019 đến ngày 02/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

4. **Đàm Viết D** - sinh năm 1988. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKNKTT: Thôn C 2, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đàm Viết B - sinh năm 1944. Con bà Ngô Thị B - sinh năm 1936. Vợ: Hoàng Thị T - sinh năm 1987. Con: Có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2019 đến ngày 02/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

5. **Đàm Viết Đ** - sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKNKTT: Thôn C 2, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đàm Viết Đ và bà Hoàng Thị N. Vợ: Nguyễn Thị H. Con: Có 01 con sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2019 đến ngày 02/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Trần Văn H.
2. Nguyễn Văn Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 31/01/2019, Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L1, Đàm Viết D và Nguyễn Văn Q sinh năm 1993 trú tại thôn Hải Nham, xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đến nhà anh Trần Văn H sinh năm 1991 ở thôn Cổ Loan Hạ 1, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Thành L rủ Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Đàm Viết D, Trần Văn H, Nguyễn Văn Q ra lều coi vịt của bạn mình là anh Nguyễn Quốc Huy sinh năm 1987 ở thôn Cổ Loan Hạ 2, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình chơi, trên đường đi Nguyễn Thành L gặp và rủ Đàm Viết Đ đi cùng. Trong khi ngồi uống nước tại lều coi vịt của anh Huy, Vũ Ngọc L thấy có 01 bộ bài tú lơ khơ nên đã rủ Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Viết D, Đàm Viết Đ đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền. C, D, L1, Đ đồng ý, còn H và Q không chơi. Cả 5 thống nhất, mỗi ván người thua bạc phải trả cho người

thắng bạc thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Cách thức mỗi người chơi được chia 03 quân bài và phải đặt vào giữa chiếu 20.000 đồng gọi là tiền “*chầu gà*”, sau đó người chơi dựa vào nước của lá bài của mình để đưa ra lựa chọn, nếu nước bài bé, người chơi có thể úp bài để bỏ lượt chơi của mình và mất số tiền “*chầu gà*”; nếu theo thì người chơi đưa ra số tiền cược đúng bằng số tiền của người cửa trên cược; nếu tố thì cược thêm số tiền lớn hơn của người cửa trên đã đặt nhưng số tiền không được vượt quá 100.000 đồng. Sau khi đã cược xong những người chơi sẽ lật bài, nếu bài ai lớn hơn thì sẽ thắng và được hưởng toàn bộ số tiền “*chầu gà*” cùng số tiền cược trước đó. L, C, D, L1, Đ đánh bạc với hình thức, quy ước trên đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác đội hình sự Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với công an xã Ninh Tiến phát hiện bắt quả tang. Thu giữ dưới chiếu bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; thu trong túi áo trong bên trái Vũ Ngọc L số tiền 5.820.000 đồng; thu trong túi áo trong bên trái Đàm Viết D số tiền 900.000 đồng; thu trong túi quần phía trước bên trái Nguyễn Thành L số tiền 1.500.000 đồng; thu trong túi quần sau bên trái Nguyễn Văn C số tiền 870.000 đồng và thu trong túi quần sau bên phải 01 ví da bên trong có số tiền 6.520.000 đồng; thu trong túi quần trước bên trái Nguyễn Văn Q số tiền 1.350.000 đồng; thu trong túi quần sau bên phải Trần Văn Hải số tiền 900.000 đồng. Quá trình bắt giữ Đàm Viết Đ bỏ chạy đến sáng ngày 01/02/2019 ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời nộp lại số tiền 680.000 đồng dùng để đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 32/QĐ-VKS ngày 05/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Viết D, Đàm Viết Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1,3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Viết D, Đàm Viết Đ về tội “Đánh bạc”.

-Áp dụng khoản 1,3 Điều 321, điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Vũ Ngọc L xử phạt bị cáo L 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% thu nhập, phạt bổ sung 15 đến 17 triệu đồng;

-Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5% thu nhập; phạt bổ sung 12 đến 15 triệu đồng.

-Áp dụng khoản 1,3 Điều 321, điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thành L xử phạt bị cáo L1 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% thu nhập, phạt bổ sung 10 đến 12 triệu đồng; Giao bị cáo Vũ Ngọc L cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành; Bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Tiến giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án. Được trừ 01

ngày tạm giữ tương ứng với 03 ngày cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi cư trú để giám sát giáo dục bị cáo.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt đối với bị cáo D và bị cáo Đ. Xử phạt bị cáo D, Đ mỗi bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng

-Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 16.290.000đồng thu giữ của các bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của áp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1].Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2].Về tội danh và hình phạt: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 31/01/2019, tại lều coi vịt của anh Nguyễn Quốc H ở thôn Cổ Loan Hạ, xã Ninh Tiên, thành phố Ninh Bình. Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Viết D, Đàm Viết Đ đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 16.290.000đồng.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Viết D, Đàm Viết Đ phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm minh để có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt có xem xét đánh giá về nhân thân, tính chất mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Ngọc L là người khởi xướng rủ rê, về nhân thân bị cáo đã bị kết án về tội “Tiêu thu tài sản do phạm tội mà có” tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học, bị cáo giữ vai trò đầu. Đối với Nguyễn Thành L đã bị kết án về tội Đánh bạc đã được xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Văn C bị xử phạt hành chính phạt tiền năm 2010 về hành vi cố ý gây thương tích nhưng sau khi được rủ rê đánh bạc, bị cáo L1 và C đã tham gia nhiệt tình, bị cáo C có số tiền đánh bạc nhiều nhất.Về tình tiết tăng nặng của bị cáo L, L1, C không có. Về tình tiết giảm nhẹ các bị cáo L, L1, C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo L vợ chồng đã ly hôn, hiện bị cáo L đang nuôi con nhỏ; bị cáo L1 có bố là thương binh. Đây là các tình tiết

giám nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo L, L1, C có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt các bị cáo L, L1, C hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Mức xử phạt bị cáo L cao hơn bị cáo L1 và C, mức hình phạt của bị cáo L1 và bị cáo C ngang nhau là phù hợp. Giao các bị cáo L, L1, C cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Các bị cáo L, L1, C bị tạm giữ 01 ngày nên cần trừ thời gian tạm giữ cho các bị cáo. Tương ứng một ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo L, L1, C.

Đối với các bị cáo Đàm Việt D, Đàm Việt Đ là những người tham gia đánh bạc phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc ít, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo D có thêm tình tiết giảm nhẹ (bố bị cáo là thương binh), bị cáo Đ (đầu thú) là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp, mức phạt bị cáo Đ và bị cáo D ngang nhau là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng: Số tiền đánh bạc của các bị cáo là 16.290.000 đồng là tài sản sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Bộ bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Đối với Trần Văn Hải và Nguyễn Văn Quân là người đi cùng Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Việt D, Đàm Việt Đ nhưng không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý đối với Trần Văn Hải và Nguyễn Văn Quân.

Quá trình điều tra xác định các bị can Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Việt D, Đàm Việt Đ đánh bạc tại lều coi vịt của anh Nguyễn Quốc Huy ở thôn Cổ Loan Hạ 2, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình nhưng anh Huy không có mặt tại đó và không biết các bị can Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành L, Đàm Việt D, Đàm Việt Đ đánh bạc tại lều coi vịt của mình nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Huy.

[4]. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với Vũ Ngọc L và Nguyễn Thành L.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với Nguyễn Văn C.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đàm Việt D và Đàm Việt Đ.

Tuyên bố các bị cáo Vũ Ngọc L, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C, Đàm Viết D, Đàm Viết Đ phạm tội “Đánh bạc”.

*Xử phạt **Vũ Ngọc L** 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ

Nguyễn Thành L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Nguyễn Văn C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo L, L1, C được trừ 01 ngày tạm giữ tương ứng với 03 ngày cải tạo không giam giữ.

- Giao bị cáo Vũ Ngọc L cho Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Thành, Ủy ban nhân dân xã Ninh Tiến nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Gia đình bị cáo Vũ Ngọc L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nam Thành trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Gia đình bị cáo Nguyễn Thành L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ninh Tiến trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ninh Tiến trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

-Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo Vũ Ngọc L, Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn C để sung quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Vũ Ngọc L, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

*Xử phạt: **Đàm Viết D** 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng)

Đàm Viết Đ 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 16.290.000đồng (mười sáu triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).Hiện số tiền đang ở tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự theo Ủy nhiệm chi ngày 12/3/2019 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

(Vật chứng có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2019 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Ngọc L, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C, Đàm Viết D, Đàm Viết Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Công an thành phố Ninh Bình
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình
- Thi hành án HS
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy

